

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: /QĐ-BCT

6840

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin
cho báo chí của Bộ Công Thương**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 95/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Quyết định số 25/2013/QĐ-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Công Thương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 16/2007/QĐ-BCT ngày 13 tháng 11 năm 2007 của Bộ Công Thương ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Công Thương.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Người phát ngôn của Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Văn phòng Chính phủ;
- Lưu: VT, VP.



Vũ Huy Hoàng



QUY CHẾ

Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Công Thương

(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~68~~ 4/QĐ-BCT

ngày 19 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về chế độ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Công Thương theo các quy định của pháp luật về báo chí hiện hành.

Điều 2. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Công Thương (sau đây gọi là Người phát ngôn) gồm:

a) Bộ trưởng Bộ Công Thương;

b) Một đồng chí Thứ trưởng được Bộ trưởng giao nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin thường xuyên cho báo chí.

Họ tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ email Người phát ngôn của Bộ Công Thương được công bố bằng văn bản cho các cơ quan báo chí, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ;

c) Trong trường hợp cần thiết, Bộ trưởng Bộ Công Thương có thể ủy quyền cho người khác có trách nhiệm thuộc Bộ phát ngôn (sau đây gọi chung là Người được ủy quyền phát ngôn) hoặc phối hợp cùng Người phát ngôn để phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí về những vấn đề cụ thể được giao.

Người phát ngôn quy định tại điểm b Khoản 1 Điều này nếu đi vắng mà không thể thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thì phải báo cáo đề Bộ trưởng ủy quyền cho người có trách nhiệm thuộc cơ quan mình thực hiện việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

Việc ủy quyền phát ngôn được thực hiện bằng văn bản, chỉ áp dụng trong từng vụ việc và có thời hạn nhất định;

Thông tin do những người này cung cấp là thông tin chính thức của Bộ Công Thương. Sự ủy quyền mặc nhiên hết hiệu lực khi kết thúc việc phát ngôn hoặc cung cấp thông tin về vấn đề cụ thể. Người được ủy quyền phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Bộ trưởng về tính chính xác, trung thực về nội dung phát ngôn và thông tin cung cấp cho báo chí.

2. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn quy định tại Điểm b, Điểm c Khoản 1 Điều này không được ủy quyền tiếp cho người khác.

3. Tiêu chuẩn Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí ban hành kèm theo Quyết định số 25/2013/QĐ-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

4. Các cá nhân thuộc Bộ Công Thương không được giao nhiệm vụ phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí thì không được nhân danh Bộ Công Thương để phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí; không được tiết lộ bí mật điều tra, bí mật công vụ, thông tin sai sự thật, không trung thực khi cung cấp thông tin cho báo chí.

Chương II

PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ

Điều 3. Phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ

1. Định kỳ mỗi tháng một lần cung cấp thông tin cho báo chí trên Cổng thông tin điện tử Bộ Công Thương (www.moit.gov.vn) về tình hình sản xuất công nghiệp và hoạt động thương mại trong tháng; về các vấn đề, sự kiện nổi bật của Bộ, ngành Công Thương.

Cổng thông tin điện tử Bộ Công Thương có trách nhiệm cập nhật thông tin theo các quy định hiện hành để cung cấp kịp thời, chính xác thông tin chính thống cho các cơ quan báo chí trong cả nước.

2. Định kỳ mỗi tháng một lần, Bộ Công Thương tổ chức họp báo để cung cấp thông tin cho báo chí.

3. Trường hợp cần cung cấp thông tin kịp thời về các sự kiện quan trọng hoặc các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành, Bộ tổ chức họp báo để cung cấp thông tin cho báo chí hoặc thông tin trực tiếp tại các cuộc giao ban hàng tuần do Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông và Hội Nhà báo Việt Nam tổ chức.

4. Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho Cổng thông tin điện tử Chính phủ theo quy định hiện hành.

Điều 4. Nội dung thông tin cung cấp cho cơ quan báo chí

Các thông tin được phép cung cấp cho cơ quan báo chí bao gồm:

1. Các thông tin liên quan đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ Công Thương theo quy định của pháp luật.

2. Chương trình công tác và chương trình hành động của Bộ Công Thương để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

3. Các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực công nghiệp và thương mại, đặc biệt là các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ Công Thương.

4. Quan điểm và ý kiến giải quyết của Lãnh đạo Bộ đối với các vấn đề quan trọng, đột xuất trong ngành Công Thương được dư luận xã hội quan tâm.

5. Các lĩnh vực công tác khác của Bộ Công Thương mà Lãnh đạo Bộ xét thấy cần và cho phép công bố với cơ quan báo chí.

Điều 5. Phát ngôn và cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất, bất thường

Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho báo chí trong các trường hợp đột xuất, bất thường sau đây:

1. Khi thấy cần thiết phải thông tin trên báo chí về các sự kiện, vấn đề quan trọng, gây tác động lớn trong xã hội thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương nhằm định hướng và cảnh báo kịp thời trong xã hội; về quan điểm và cách xử lý của Bộ Công Thương và các cơ quan có liên quan đối với các sự kiện, vấn đề đó.

Trường hợp xảy ra vụ việc cần có ngay thông tin ban đầu của Bộ Công Thương thì Người phát ngôn có trách nhiệm chủ động phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí trong thời gian chậm nhất là một (01) ngày, kể từ khi vụ việc xảy ra.

2. Khi cơ quan báo chí hoặc cơ quan chỉ đạo, quản lý nhà nước về báo chí có yêu cầu phát ngôn hoặc cung cấp thông tin về các sự kiện, vấn đề của cơ quan, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan được nêu trên báo chí.

3. Khi có căn cứ cho rằng báo chí đăng tải thông tin sai sự thật về lĩnh vực, đơn vị do Bộ Công Thương quản lý và yêu cầu cơ quan báo chí đó phải đăng tải ý kiến phản hồi, cải chính theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Đầu mối cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí

1. Văn phòng Bộ là đơn vị đầu mối của Bộ Công Thương trong việc cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí. Tất cả các thông tin liên quan đến việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương cung cấp cho cơ quan báo chí đều phải được thực hiện thông qua Văn phòng Bộ.

2. Các đơn vị khác thuộc cơ quan Bộ được cung cấp thông tin liên quan đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình cho cơ quan báo chí. Trường hợp đặc biệt khi được Lãnh đạo Bộ ủy quyền, đơn vị thuộc cơ quan Bộ có thể cung cấp thông tin liên quan đến việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương nhưng phải thống nhất với Văn phòng Bộ các thông tin trước khi cung cấp cho cơ quan báo chí.

Điều 7. Giá trị thông tin do Văn phòng Bộ cung cấp

Thông tin liên quan đến việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương do Văn phòng Bộ cung cấp cho cơ quan báo chí là thông tin chính thức của Bộ Công Thương, được phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của Văn phòng Bộ trong việc cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí

1. Đầu mối cung cấp các thông tin quy định tại Điều 6 Quy chế này cho cơ quan báo chí khi xét thấy cần thiết và khi có yêu cầu của cơ quan báo chí.
2. Tổ chức họp báo định kỳ hoặc đột xuất để cung cấp các thông tin quy định tại Điều 6 Quy chế này cho cơ quan báo chí.
3. Giúp Lãnh đạo Bộ xem xét việc trả lời phỏng vấn của cơ quan báo chí trong và ngoài nước.
4. Từ chối trả lời những vấn đề không thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương và không phù hợp với các quy định của Quy chế này.
5. Cải chính hoặc làm rõ thêm những thông tin liên quan đến việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.
6. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan yêu cầu cơ quan báo chí cải chính, đính chính về việc đăng tải thông tin sai, không đúng sự thật liên quan đến việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước của Bộ Công Thương theo quy định của pháp luật về báo chí.

Điều 9. Trách nhiệm của các đơn vị thuộc cơ quan Bộ trong việc cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí

1. Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, các đơn vị thuộc cơ quan Bộ có quyền và nghĩa vụ cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí theo quy định của Luật Báo chí và theo quy định của Quy chế này.
2. Khi cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí, các đơn vị thuộc cơ quan Bộ Công Thương phải tuân thủ các quy định sau đây:
 - a) Pháp lệnh Bảo vệ bí mật nhà nước và những văn bản quy định chi tiết thi hành, đặc biệt là các văn bản quy định về bí mật nhà nước trong ngành Công nghiệp và Thương mại.
 - b) Điều 10 Luật Báo chí, Điều 5 Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí về những điều không được thông tin trên báo chí.
 - c) Nghị định số 88/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ ban hành Quy định về hoạt động thông tin, báo chí của báo chí nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam

Điều 10. Phối hợp giữa các đơn vị thuộc cơ quan Bộ với Văn phòng Bộ trong việc cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí

1. Các đơn vị thuộc cơ quan Bộ theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng Bộ trong việc cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí theo quy định tại Quy chế này và Quy chế làm việc của Bộ.

2. Hàng tháng tổng hợp báo cáo và cung cấp thông tin về hoạt động của đơn vị gửi tới Văn phòng Bộ trước ngày 27 của tháng bằng văn bản hoặc thư điện tử theo địa chỉ: BaocchiBCT@moit.gov.vn để Văn phòng tổng hợp, báo cáo Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

Chương III

XỬ LÝ VI PHẠM VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Xử lý vi phạm

1. Cán bộ, công chức của Bộ Công Thương vi phạm Quy chế này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức và cá nhân thuộc các cơ quan báo chí khi làm việc với Bộ Công Thương có hành vi vi phạm các quy định của Luật Báo chí thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, là đối tượng chịu sự xử lý hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Công Thương căn cứ vào Quy chế này, phân công nhiệm vụ cụ thể trong đơn vị và tổ chức thực hiện, phục vụ công tác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo đúng quy định. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh mới hoặc khó khăn, vướng mắc cần phản ánh kịp thời về Văn phòng Bộ để tập hợp báo cáo Bộ trưởng sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

2. Văn phòng Bộ có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn kiểm tra các đơn vị thực hiện Quy chế này và định kỳ tổng hợp báo cáo Bộ trưởng./.

BỘ TRƯỞNG



Vũ Huy Hoàng

